## Chương 11 - Cài đặt hệ điều hành Win98

#### 1. Kiến thức cơ bản cần thiết .

- Để hiểu và có thể xử lý được mọi tình huống trong quá trình cài đặt thì bạn cần phải nắm được các kiến thức cơ bản sau :
- 1. Khái niệm về hệ điều hành
- 2. Các loại hệ điều hành thông dụng.
- 3. Các lệnh cơ bản của hệ điều hành MS DOS
- 4. Cách sử dụng chương trình NC
- 5. Phân vùng và định dạng cho ổ cứng

#### 2. Khái niệm về hệ điều hành .

- Hệ điều hành là toàn bộ chương trình phần mềm có nhiệm vụ quản lý và cấp phát tài nguyên của hệ thống, điều khiển mọi sự hoạt động của máy tính.
- Máy tính không có hệ điều hành thì chúng không thể sử dụng được các ổ đĩa và không chạy được các chương trình ứng dụng.



Hệ điều hành quản lý tài nguyên hệ thống và các chương trình ứng dụng

#### 3. Các loại hệ điều hành

#### 1. Hệ điều hành MS DOS

+ Đây là hệ điều hành đầu tiên dành cho máy tính cá nhân do công ty Microsoft phát triển, hệ điều hành này ra đời năm 1981 và được sử dụng cho đến khi ra đời Window2000 thì mới từ bỏ

+ Hệ điều hành MS DOS không có giao diện đồ hoạ như

Window, các thao tác hoàn toàn dựa vào các lệnh từ bàn phím . + Mặc dù hiện nay ta không còn dùng MS DOS nhưng nó vẫn là công cụ hết sức quan trọng cho kỹ thuật viên sửa chữa máy tính .

+ Các hệ điều hành Window95 và Window98 chúng phụ thuộc vào hệ điều hành MS DOS hay nói cách khác trước khi cài đặt Window95 hay Window 98 người ta phải cài đặt MS DOS trước và khi hoạt động cũng vậy, hệ điều hành MS DOS khởi động trước sau đó hệ điều hành Window mới được tải vào bộ nhớ.



#### 2. Hệ điều hành Window 95

+ Là hệ điều hành với giao diện đồ hoạ của công ty Microsoft, ra đời năm 1995



+ Hệ điều hành Window95 hoạt động trên nền DOS tức là khi cài đặt ta phải cài đặt MS DOS trước

Khi sử dụng MS DOS cũng khởi động trước sau đó hệ điều hành Window95 mới được tải vào bộ nhớ.

#### 3. Hệ điều hành Window 98

+ Đây là hệ điều hành nâng cấp của phiên bản Window 95, có thêm một số ứng dụng được bố xung như Internet Explorer, hệ điều hành này vẫn phụ thuộc hệ điều hành MS DOS như Window 95, do đó khi cài đặt Window 98 ta phải cài đặt MS DOS trước.



#### 4. Hệ điều hành Window 2000

+ Hệ điều hành Window 2000 là một bước đột phá của Microsoft khi họ phát triển hệ điều hành mới thoát khỏi sự lệ thuộc của MS DOS

+ Khi cài đặt hệ điều hành Window 2000 ta không cần phải cài đặt MS DOS đó là điểm nổi bật của Window 2000 .

+ Chương trình cài đặt Window 2000 hỗ trợ nhiều khâu tự động hoá khiến cho việc cài đặt trở lên đơn giản hơn.



#### 5. Hệ điều hành Window XP

+ Hệ điều hành Window XP ra đời năm 2001 với giao diện đẹp và dễ sử dụng , là hệ điều hành cải tiến của Window 2000 , hệ điều hành Window XP có quá trình cài đặt tương tự Window 2000 và chạy nhanh hơn Window 2000 do chúng được giảm bớt các hỗ trợ về mạng .

+ Cũng như hệ điều hành Window 2000, hệ điều hành Window XP không phụ thuộc vào MS DOS, trong quá trình cài đặt có hỗ trợ nhiều khâu tự động và đặc biệt hệ điều hành Window XP có thể tự nhận được hầu hết thiết bị phần cứng khi cài đặt.



#### 4. Giới thiệu hệ điều hành MS DOS

- Hệ điều hành MS DOS là hệ điều hành chính dùng cho máy tính cá nhân từ năm 1981 đến 1990, sau khi ra đời hê điều hành Window95 và Window98 thì hê điều hành MS DOS vẫn được sử dụng, cho đến khi ra đời Window2000 thì hệ điều hành MS DOS không còn được sử dụng nữa, tuy nhiên trong Window 2000 và Window XP vẫn có một của sổ cho ta chay MS DOS nhưng đây là môi trường DOS ảo.
- MS DOS không còn được sử dụng nhưng đó là với người sử dung, còn đối với một kỹ thuật viên máy tính thì MS DOS lại là công cu chính để sửa chữa và xử lý các lỗi về phần cứng, ngoài ra MS DOS còn là công cụ hữu hiệu để kỹ thuật viên xử lý các lỗi phần mềm hê thống.
- Có thể nói rằng nếu ban chưa nắm được MS DOS thì chưa thể trở thành kỹ thuật viên máy tính được.
- \* Chạy MS DOS trong môi trường Window XP
  - Window XP là hệ điều hành không còn phụ thuộc vào MS DOS nhưng vẫn có một cửa sổ cho phép ta chạy MS DOS trong môi trường ảo .

Để chạy MS DOS trong Window XP ta làm như sau :

Vào Start / Run => ra của số

	Type the name of a program, fold Internet resource, and Windows v
)pen:	cmd
	OK Cano
	OK Can

Xuất hiện cửa sổ với môi trường DOS như sau :



Cửa sổ môi trường DOS trong Window XP

#### \* Các lệnh cơ bản của MS DOS

**Ghi chú trước :** Lệnh mầu tím <Enter> : Là bấm phím Enter

 Lênh trở về thư mục gốc Từ dấu nhắc gõ lệnh CD \ <Enter> Khi đó dấu nhắc sẽ trở về thư mục gốc là ổ đĩa.

C:\Documents and Settings\vu van vinh > CD \ <Enter>

C:\>\_

 Lệnh xem ổ đĩa hoặc thư mục Từ dấu nhắc gõ lệnh DIR < Enter > => khi đó toàn bộ thư mục và tập tin sẽ được liệt kê :

C:\>DIR	<e1< th=""><th>nter&gt;</th><th></th></e1<>	nter>	
04/04/2006 04/04/2006/ 04/04/2006 04/05/2006 04/04/2006	11:17 PM 11:24 PM 12:10 AM 12:17 AM 12:25 AM	<dir> <dir> <dir></dir></dir></dir>	WINDOWS Program Files CONFIG.SYS AUTOXEC.BAT Inetpub
C:\>_			

Nếu danh sách dài quá 1 trang thì bạn hãy gõ lệnh DIR / P

 Lệnh vào trong thư mục Từ dấu nhắc gõ lệnh CD TENTHUMUC <Enter> => khi đó con trỏ sẽ chuyển ra ngoài thư mục

C:\>CD WINDOWS	<enter></enter>	
C:\WINDOWS>_		

Lệnh ra khỏi thư mục Từ dấu nhắc gõ lệnh CD.. <Enter>
C:\ WINDOWS > CD.. <Enter>
C:\ >\_\_

#### • Lệnh chuyển ổ đĩa

Từ dấu nhắc ở thư mục gốc gõ tên ổ đĩa E: <Enter>

C:\>E:	<enter></enter>
E:\>_	

# Lệnh xem nội dung tập tin Từ dấu nhắc gõ lệnh TYPE TEN.TXT <Enter> E:\>TYPE SERIAL.TXT <Enter> Serial Number : 111210145245

E:\>\_

- Lệnh chạy một ứng dụng Từ dấu nhắc gõ TENUNGDUNG <Enter>
   A:\>FDISK <Enter> (Chương trình chia ổ)
  - A:\> SCANDISK C: <Enter> (Chương trình kiểm tra ổ đĩa )
- Ở trên là các lệnh cơ bản của MS DOS, các lệnh này các bạn sẽ phải sử dụng thường xuyên trong quá trình lắp ráp cũng như sửa chữa Máy tính.
- Với Window XP bạn có thể thực hành các lệnh trên thông qua cửa sổ cmd , bạn đi vào cửa sổ này như sau :

+ Vào **Start / Run /** gõ **cmd** rồi bấm **OK** cửa sổ **cmd** xuất hiện như sau :



Cửa sổ cmd cho phép ta thực hiện các lệnh của MS DOS

Chú ý: Khi bạn chuyển ổ đĩa hay vào thư mục không được là do

đĩa hoặc thư mục đó không tồn tại.

#### 5. Giới thiệu chương trình NC

ô

- NC là một chương trình tiện ích chạy trên môi trường MS DOS, chương trình NC cho phép ta thực hiện các lệnh rất đơn giản như vào ra thư mục, tạo và xoá thư mục, xoá tập tin, Copy dữ liệu v v..
- Với một kỹ thuật viên máy tính, việc hiểu và sử dụng thành thạo NC là một điều cần thiết, vì khi sửa chữa máy tính hay cài đặt hệ điều hành thì các thao tác bằng câu lệnh là bắt buộc và NC là chương trình nhằm đơn giản hoá các thao tác đó.



Màn hình NC

- Màn hình NC có 2 của sổ là cửa sổ trái và của sổ bên phải, mỗi cửa sổ hiển thị thông tin của một ổ đĩa, về chức năng thì 2 của sổ là như nhau, một thời điểm ta chỉ dùng được 1 của sổ, cửa sổ đang sử dụng có vệt sáng (như cửa sổ bên phải ở trên), chuyển đổi cửa sổ làm việc bằng phím Tab.
- \* Thực hành NC trong Window XP.
- Khi chạy hệ điều hành Window XP, bạn có thể chạy NC thông qua của số cmd, từ màn hình Window XP bạn vào NC như sau:
- Vào Start / Run gõ cmd rồi bấm OK

Khung của số MS DOS xuất hiện



+ Gõ lệnh CD \ để chuyển về thư mục gốc

C:\Documents and Settings\vu van vinh > CD \ <Enter>

C:\>\_

+ Chuẩn bị một đĩa Boot CD có chương trình NC , kiểm tra xem ổ CD ROM là ổ gì

Hard Disk Drives		
Local Disk (C:)	Local Disk (D:)	Local Disk (E:)
Local Disk (F:)	Local Disk (G:)	HN_Thpm1 (H:)

Như trên thì ổ CD ROM là ổ (H)

• Chuyển sang ổ ( H ) là ổ đĩa CD ROM sau đó gõ NC\NC <Enter>

C:\>H:	<enter></enter>	
H:\>NC\NC	<enter></enter>	

=> Màn hình NC xuất hiện như hình dưới

C:\WINDOWS\system32\cmd.exe = mc\mc					
C:1 Name DOCUMETI POUND 2000 INETPUB PROCRATI RECYCLED SYSTEMTI TEMPEI4 WINDOWS Autoexee bat Boot Sini config Sys gfx log inf log Io Sys Ian log Msdos sys Mtdetect com	Name Pagefile realtek log rtlsetup log	Nane -	HEI Name THUSEIT DM FONT CHOST2H2 HEROST2C LFDUND LUTDMT33 MEDIAT3D NC OFFICE97 PARAGT59 63 PC-CIT53 SERIAL TOTALT96 5 WIN97 WIN98SE WIN98SE WIN97	Kana ZIPTOOLS archives nnu autochk g2 bhau334 sxe boot exe btini exe btini exe btini exe btini exe c_1252 g2 c_437 g2 c_437 g2 c_856 g2 clash dat cp1251 tb1 cp4374ni tb1 cp8524ni tb1 cp8524ni tb1 cp8555 tb1	Name cp896 thl cui thl d2319 exe edit exe edit exe edit hlp enclean dat exclude dat exclude dat format mnu finage exe finage evi finage evi
DOCUME1 >SUB-DIR4 4/04/06 11:24p ACDSEES >SUB-DIR4 18/27/15 12:16a					

Màn hình NC có 2 của sổ làm việc

- 6 Hướng dẫn sử dụng NC
- Để chuyển cửa sổ làm việc Bạn bấm phím Tab
- Thay đổi ổ đĩa trên một của sổ

Bạn bấm F9 Sau đó dùng các phím mũi tên để tìm đến mục Left nếu muốn thay đổi ổ đĩa trên cửa sổ trái hoặc Right nếu muốn thay đổi ổ đĩa trên của sổ bên phải, tiếp theo tìm đến mục

Drive... rồi bấm <Enter>

	Left Files Disk	Connands	Right
TRO	Brief Full Info Tree Quick view Compressed File Find file panel Directory information Link On/Off	Ctrl-Fi	THEOSTEES DM FONT GHOSIZK2 HEROS~2C LFOUND LUIDM~33 MEDIA~3D NC OFFICE97 PARAC~59
4	Name Extension Time Size Unsorted	Ctrl-F3 Ctrl-F4 Ctrl-F5 Ctrl-F6 Ctrl-F7	PC-CI°53 SERIAL TOTAL°76 5 WIN97 WIN98SE
	Re-read Filter Drive	Alt-Fi	WINNE ACDSEES

Sau khi bấm <Enter> => Danh sách các ổ đĩa được hiển thị



=> Dùng phím mũi tên chọn lấy ổ đĩa cần mở rồi nhấn <Enter>

#### • Mở một thư mục

Dùng các phím mũi tên chuyển vệt sáng vào thư mục cần mở rồi nhấn <Enter>

	system32\cmd.ex	e - nc\nc
C: I Name DOCUME <sup>M1</sup> FOUND INETPUB PROGRA <sup>M1</sup> RECYCLED SYSTEM <sup>M1</sup>	Name Pagefile <sup>®</sup> sys realtek log rtlsetup log	Name

#### • Thoát khỏi thư mục

Chuyển vệt sáng lên dòng có hai chấm trên cùng rồi nhấn <Enter>

	C:NDOCUME?1
C:4 Name ALLUSE~1 DEFAUL~1 LOCALS~1 NETWOR~1 UUUANU~1	Name

• Xem nội dung tập tin Chuyển vệt sáng vào tên File cần xem rồi nhấn phím F3

	C:\WIND	ows	system32\c	md.e	xe -
	U.I. Name		H:\WIN98	BSE	
35	n • • Name		driver20	cab	sc
	base4	cab	extract	exe	se
	base5	cab	format	com	se
7	catalog3	cab	mini	cab	se
-	cdkey	txt	msbatch	inf	se
	lich199	cah	Inet10	cah	SM

Nội dung File sẽ được hiển thị, muốn thoát ta nhấn ESC

C:\WINDOWS\syste	m32\cmd.exe - nc\nc
Text View: H:\WIN9	8SE\CDKEY.TXT
F73WT-WHD3J-CD4VR-	2GWKD-T38YD

Số CD Key để cài đặt Window 98

• Tạo một thư mục trên một ổ đĩa Giả sử muốn tạo thư mục SETUP trên ổ D ta làm như sau :

C:\WINDOWS\system32\cmd.exe - nc\nc D:N D:↓ Name Name H:↓ Name Name ACDS EE5 RECYCLED SYSTEM~1 Make d: SETUP PARAG~69

Chuyển vào ổ D sau đó nhấn phím F7 để tạo thư mục

như trên rồi nhấn < Enter> Gõ từ SETUP => Thư mục SETUP vừa tạo sẽ xuất hiện như hình dưới :

	D:\
:↓ Name C ECYCLED ETUP YSTEM~1	Name

#### • Xoá một thư mục

Di vệt sáng vào thu mục cần xoá rồi nhấn phím **F8** 

D: + Name NC RECYCLED SETUP SETUP TXT	Name	Name	H:J ACD DM FON GHO
5151EN	Do y	ou wich to de "S	elete v ETUP"
L×1 T 1	Include sub Use Filters	directories	I×1
	Dele	te Fil	ters

Nhấn phím mũi tên xuống ô chữ **Delete** chuyển sang mầu vàng rồi nhấn *<*Enter>

The following directory will be DELETED: SETUP.TXT	II Wester	Dele	te File	anna an that
Della	The follow	ing direct SET	tory will be UP.TXT	DELETED:
Delete HII Skip Cancel	Delete	A11	Skip	Cancel

Chọn All để xoá tất cả

#### • Copy một thư mục

Di vệt sáng vào thu mục nguồn rồi nhấn F5Thí dụ Copy thư mục NC trên ổ D ta mở ổ D ra, di vệt sáng vào thư mục NC rồi nhấn F5

D:4 Name NC RECYCLED SYSTEM~1	Name	Name
Capy	"NG" to	<u>Co</u> )
	include subdir Use Filters	ectories [ [
	Copy	F10-Tree

Mặc định nó sẽ chỉ đến thư mục đích là ổ đĩa hay thư mục đang mở ở cửa sổ bên kia , chuyển phím mũi tên xuống cho chữ **Copy** đổi mầu vàng rồi nhấn *<*Enter>

Muốn Copy vào một thư mục nào đó thì đánh đường dẫn cụ thể của thư mục đích đó vào thanh nhập đường dẫn . Thí dụ Copy tới thư mục SETUP trên ổ E ta gõ E:\SETUP sau đó chuyển xuống Copy rồi <Enter> như hình dưới .

D:↓ Name NC RECYCLED SYSTEM~1	Name	Name
Cong (EINSI	'NC'' to TUP	
	include subdir Use Fi <mark>f</mark> ters	ectories
	Copy	F10-Tree

#### Chạy một chương trình ứng dụng Di vệt sáng xuống File có đuôi .EXE rồi nhấn <Enter>

		BAUT II	V000001	يت المسادسا (
H:↓ Name	H	Nam	R2000 7	Name
and the second second		setup	exe	010000000
_inst32i	ex_	setup	ini	
_isdel	exe	setup	ins	
_setup	d11	setup	lid	

#### Thoát khỏi màn hình NC Bấm phím F10 sau đó chọn YES rồi nhấn <Enter>



#### • Thoát khỏi màn hình MS DOS

Có một số trường hợp sau khi thoát khỏi NC là xuất hiện một màn hình MS DOS bao chùm cả màn hình Để thoát khỏi màn hình MS DOS ta gõ lệnh EXIT <Enter>

#### 7. Chương trình FDISK - Phân vùng cho đĩa cứng

- Phân vùng là việc làm bắt buộc trước khi cài đặt Window 98 lên một ổ đĩa mới .
- Phân vùng là sử dụng chương trình **FDISK** để chia ổ đĩa vật lý ra thành nhiều ổ đĩa Logic như C , D , E , F ...
- Một ổ đĩa vật lý có thể chia ra tối đa thành 24 ổ Logic, nhưng trước khi chia ổ ta phải tạo thành 2 phân vùng gọi là Phân vùng

chính ( Primary Partition ) và phân vùng mở rộng (Extended Partition) .

- Trên phân vùng chính sẽ lấy toàn bộ dung lượng làm ổ C một cách mặc định, ta không thể chia phân vùng chính thành hai ổ được.
- Trên phân vùng mở rộng cho phép ta tạo ra các ổ Logic theo thứ tự từ D, E, F.... cho đến gần hết bảng chữ cái .



Đĩa mới chưa phân vùng Đĩa được chia làm 2 phân vùng



Phân vùng chính lấy toàn bộ làm ổ C ( mặc định ) Phân vùng mở rộng có thể tạo được nhiều ổ Logic

## 8. Các bước thực hiện phân vùng.

## • Chuẩn bị :

Một máy tính đã lắp đặt hoàn chỉnh, đã thiết lập cấu hình CMOS SETUP và thiết lập ổ CD ROM khởi động trước .
Chuẩn bị một đĩa Boot CD (có bộ cài Window 98)

## • Khởi động FDISK :

Cho đĩa Boot CD vào và khởi động lại máy
 Máy sẽ khởi động từ ổ CD ROM trước và ra màn hình DOS như sau :

A:\>_	
Gõ lệnh <b>FDISK</b>	<enter></enter>
A:\>FDISK	<enter></enter>

Sau khi gõ lệnh trên màn hình sau xuất hiện .

Your computer has a disk larger than 512 MB. This version of Windows Includes improved support for large disks, resulting in more efficient user of disk space on lage drives, and allowing disks over 2 GB to be formated as a single drive

IMPORTANT If you enable large disk support and create any new drives on this disk, you will not be able to access the new drive(s) using other operating system, including some versions of Window 95 and Window NT, as well as earlier versions of Windows and MS-DOS. In addition, disk untilities that were not desiged explicitly for the FAT32 file system will not be able to work with this disk. IF you need to access this disk with other operating systems or older disk ultities, do not enable large drive support.

Do you wish to enable large diask support (Y/N).....? [Y]

Từ màn hình trên bạn chọn phím [Y] <Enter> (Lưu ý: Nếu bước này bạn chọn N thì chương trình chỉ nhận được dung lượng 2G mặc dù bạn lắp ổ lớn hơn )

FDISK Options	
Current fixed disk drive : 1	
Chose one of the following:	
<ol> <li>Create DOS partition or Logical DOS Drive</li> <li>Set active partition</li> <li>Delete partition or Logical DOS Drive</li> <li>Display partition information</li> </ol>	
Enter choice : [ <u>1</u> ]	
Press Esc to exit FDISK	

Màn hình tuỳ chọn FDISK

• Tạo phân vùng chính (Primary Partition)

Từ màn hình FDISK Option Chọn [1] để tạo phân vùng <Enter> ra màn hình sau

Create DOS Partition or Logical DOS Drive	
Current fixed disk drive : 1	
Chose one of the following:	
<ol> <li>Create Primary DOS Partition</li> <li>Create Extended DOS Partition</li> <li>Create Logical DOS Drive(s) in the Extended DOS Partition</li> <li>Display partition information</li> </ol>	
Enter choice : [1]	
Press Esc to return to FDISK Options	

Chọn số [1] để tạo phân vùng chính <Enter> **Create Primary DOS Partition** 

Current fixed disk drive : 1

Do you wish to use the maximum available size for a Primary DOS Partition and make the partition active ( Y/N ) .....? [  $\underline{Y}$  ]

Press Esc to return to FDISK Options

Chọn [N] để chia làm nhiều ổ (Nếu bước này bạn chọn [Y] thì chương trình chỉ tạo ra một ổ đĩa )

#### Create Primary DOS Partition

Current fixed disk drive : 1

Total disk space is 19462 Mbytes ( 1 Mbyte = 1048576 bytes ) Maximum space available for partition is 19462 Mbyte ( 100%)

Enter partition size in Mbytes or percent of disk space (%) to create a Primary DOS Partition...... : [ 8000 ]

Press Esc to return to FDISK Options

Nhập lại dung lượng cho phân vùng chính rồi nhấn <Enter> => Toàn bộ dung lượng phân vùng chính sẽ lấy mặc định làm ổ C .

Create Primary DOS Partition							
Current fi	xed disl	drive : 1					
Partition C: 1	Status	Type PRI DOS	Volume Label	Mbytes 8000	System UNKNOWN	Usage 42%	
Primary D	OOS Par	tition creat	ed				
Press Esc	c to con	tinue_					

#### Nhấn phím ESC để quay về màn hình FDISK Option



• Tạo phân vùng mở rộng (Extended Partition )

Từ màn hình FDISK OptionChọn [1] để tạo phân vùng<Enter>

Create DOS Partition or Logical DOS Drive
Current fixed disk drive : 1
Chose one of the following:
<ol> <li>Create Primary DOS Partition</li> <li>Create Extended DOS Partition</li> <li>Create Logical DOS Drive(s) in the Extended DOS Partition</li> <li>Display partition information</li> </ol>
Enter choice : [1]
Press Esc to return to FDISK Options



Create Extended DOS Partition							
Current fixed disk drive : 1							
Partition C: 1	Status	Type PRI DOS	Volume Label	Mbytes 8000	System UNKNOWN	Usage 42%	
Total disk space is 19462 Mbytes(1 Mbyte = 1048576 byte) Maximum space available for partition is 11462 Mbytes(58%)							
Enter partition size in Mbytes or percent of disk space (%) to create an Extended DOS Partition: [ 11462]							
Press Esc	c to retu	rn to FDIS	K Options				

Lấy toàn bộ dung lượng còn lại <br/> <Enter>

Màn hình dưới xuất hiện cho phép ta chọn dung lượng cho ổ Logic thứ nhất



Nhập lại dung lượng cho ổ Logic D <Enter> ( Nếu muốn chia thành nhiều ổ thì nhập dung lượng cho ổ D nhỏ hơn dung lượng của phân vùng mở rộng )

		S	et Active Parti	ition		
Current fi	xed disk	drive: 1				
Partition C: 1 2	Status	Type PRI DOS EXT DOS	Volume Label	Mbytes 8000 11462	System UNKNOWN UNKNOWN	Usage 42% 58%
Total disk Enter the	space i number	s 19462 M of partitio	bytes ( 1Mbyte : n you want to n	= 1048576 nake activ	ibytes) /ei[	1]
Press Esc	c to retu	n to FDISI	K Options			

Sau khi kết thúc tạo các ổ Logic Nhấn ESC để trở về màn hình FDISK Option

FDISK Options	
Current fixed disk drive : 1	
Chose one of the following:	
<ol> <li>Create DOS partition or Logical DOS Drive</li> <li>Set active partition</li> <li>Delete partition or Logical DOS Drive</li> <li>Display partition information</li> </ol>	
Enter choice : [ 1 ]	
Press Esc to exit FDISK	

• Kích hoạt phân vùng chính làm phân vùng khởi động.

## Từ màn hình **FDISK Option** nhấn số [**2**] <Enter>

		Set Active Part	ition		
Current fixe	ed disk drive: 1				
Partition S C: 1 2	Status Type PRI DO EXT DO	Volume Label S SS	Mbytes 8000 11462	System UNKNOWN UNKNOWN	Usage 42% 58%
Total disk s Enter the n	space is 19462 l umber of partit	Mbytes ( 1Mbyte ion you want to n	= 1048576 nake activ	5 bytes) /e: [	1]
Press Esc t	to return to FDI	SK Options			

Từ màn hình Set Active PartitionNhấn số [1]<Enter>Sau đó chọn tiếp số [1]<Enter>

		Delete	Primary DOS	Partition		
Current f	ixed dis	k drive: 1				
Partition C: 1 2	Status A	Type PRI DOS EXT DOS	Volume Label ABC	Mbytes 8000 11462	System FAT32 UNKNOW	Usage 42% 58%
Press Es	c to retu	urn to FDISI	K Option			

Chữ A xuất hiện trên Partition 1 sau chữ Status Nhấn ESC hai lần để thoát khỏi chương trình FDISK sau đó nhấn tổ hợp 3 phím (Alt + Ctrl + Delete) để khởi động lại máy

#### 9. Định dạng cho ổ đĩa (FORMAT)

Sau khi tạo phân vùng và chia ổ bạn cần định dạng cho ổ C bằng lệnh FORMAT C: /S Để vừa Format cho ổ C vừa Copy 3 File của hệ điều hành MS DOS sang ổ C.

A:> FORMAT C: /S <Enter>

 Trường hợp gõ lệnh trên mà báo lỗi thì bạn thực hiện lần lượt hai lệnh sau :

> A: **FORMAT C:** <Enter> Sau khi Format xong bạn gõ tiếp lệnh

A: SYS C: <Enter>

Lệnh SYS để Copy 3 File hệ điều hành MS DOS sang ổ C, nếu ta không gõ lệnh này thì ổ máy không khởi động được

 Đến đây sau khi đã Phân vùng, chia ổ và Format cho ổ C bạn có thể bắt đầu cài đặt Window 98, các bước cài đặt Window 98 bạn xem chi tiết trong bài sau :

#### Các bước cài đặt Window98

Sau khi đã phân vùng đĩa cứng và Format cho ổ C xong , bạn hãy thực hiện các bước cài đặt như sau :

Cho đĩa Boot CD có bộ cài Win98 vào và khởi động lại máy, xuất hiện màn hình với ổ A:\> Từ dấu nhắc gõ tên ổ CD Rom để chuyển sang ổ CD ROM

**Chú ý** : nếu chia đĩa cứng thành 2 ổ C và D thì ổ CD ROM sẽ là ổ E tiếp theo .

- Sau khi chuyển sang ổ E dùng lệnh DIR để kiểm tra xem có thư mục Win98 không .



Chuyển sang ổ E ( Sau khi đã dùng lệnh DIR kiểm tra thấy trong ổ E có Win98 )

Từ ổ E gõ lệnh CD để vào thư mục Win98

A:\> E:	<enter></enter>
E:\> CD WIN98	<enter></enter>
E:\WIN98>_	

Từ dấu nhắc sau thư mục Win98 như trên gõ lệnh SETUP.EXE như hình dưới

E:\WIN98> SETUP.EXE	<enter></enter>

Đầu tiên chương trình cài đặt sẽ chạy ScanDisk để kiểm tra ổ đĩa



Khi **ScanDisk** kết thúc ta chọn **Exit** Quá trình cài đặt bắt đầu



Khi ra màn hình trên ta click chuột vào **Continue** 



Khi dừng lại ở màn hình trên ta click chọn dòng access the Agment sau đó tiếp tục click Next



Đến màn hình yêu cầu bạn nhập mã Serial bạn hãy nhập vào dòng mã như bên dưới

F73WT-WHD3J-CD4VR-2GWKD-T38YD



Sau khi nhập xong số Serial bạn click **Next** để tiếp tục



Khi màn hình chọn ổ đĩa để cài đặt xuất hiện bạn chọn ổ C:\WINDOWS sau đó click **Next** để tiếp tục



Khi màn hình **Setup Options** xuất hiện bạn chọn kiểu cài đặt là **Typical** sau đó click **Next** để tiếp tục

Jser	Information
ype you of the co	ir name below. If you want, you can also type the name mpany you work for.
Lgmer.	MAY1]
Company	× [

Khi màn hình trên xuất hiện bạn nhập tên cho máy vào mục **Name**, dòng **Company** có thể bỏ trống, sau đó click **Next** để tiếp tục

Windows 98 Setup Wizard
Windows Components
Windows 98 Setup has selected appropriate components to install, based on the kind of Setup you selected.
Some components require extra disk space and will not be installed unless you select them from the list.
I want Setup to:
Install the most common components [Recommended]
C ghow me the list of components so I can choose.
CBack Next > Cancel

Khi màn hình trên xuất hiện bạn chọn dòng Install the most common components .. sau đó click **Next** để tiếp tục



Khi màn hình trên xuất hiện bạn chọn dòng Việt Nam sau đó click Next để tiếp tục



Màn hình trên xuất hiện bạn click **Next** để tiếp tục



Màn hình trên yêu cầu bạn cho đĩa mềm vào để tạo đĩa khởi động do đó bạn hãy chọn **Cancel** 



Màn hình thông báo thôi không tạo đĩa khởi động và click **OK** để tiếp tục cài đặt



Đợi sau vài phút màn hình trên xuất hiện : thông báo yêu cầu bạn bỏ đĩa mềm ( nếu có ) ra khỏi ổ đĩa, sau đó click OK để khởi động lại máy .



Khi màn hình trên xuất hiện bạn đặt lại thời gian và ngày cho máy , ở dòng lựa chọn múi giờ bạn chọn dòng GMT+07.000 Bangkok, Hanoi, Jakata sau đó click **Apply** rồi click **Close** 



Tiếp tục máy sẽ cài Updating cho hệ thống trong vài phút



Tiếp tục là quá trình tự động tìm và cài đặt

Drive cho các thiết bị phần cứng .